

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;

- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.

- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;

- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;

- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);

- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;

- Tiến độ cung cấp hàng hóa;

- Yếu tố thân thiện môi trường;

- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
1.1	Tính hợp lệ của hàng hóa dự thầu	Đáp ứng theo yêu cầu tại Mục E-CDNT 10.8.	Không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)
1.2	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng các yêu cầu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật	- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng 100% các yêu cầu kỹ thuật chi tiết theo yêu cầu tại Chương V.	Không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)
2	Tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa		
2.1	Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa	Các hàng hóa được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật theo quy định tại Chương V, E-HSMT.	Không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)
3	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
3.1	Giải pháp cung cấp hàng hóa	Nhà thầu có cam kết giải pháp, biện pháp tổ chức công việc cung cấp hàng hóa đầy đủ, hợp lý, khả thi, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT.	Không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)
3.2	Giải pháp, kế hoạch thực hiện công việc đóng gói, vận chuyển hàng hóa đến địa điểm cung cấp	Nhà thầu có cam kết giải pháp, kế hoạch thực hiện công việc đáp ứng theo yêu cầu Địa điểm cung cấp chi tiết tại Chương V- E HSMT	Không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)
4	Tiến độ cung cấp hàng hóa		
4.1	Thời gian cung cấp hàng hóa	Tiến độ cung cấp hàng hóa \leq 10 ngày.	Tiến độ cung cấp hàng hóa $>$ 10 ngày.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
		Có biểu tiên độ cung cấp hàng hóa rõ ràng, cụ thể, hợp lý, khả thi và đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.	Không có biểu tiên độ cung cấp hàng hóa hoặc có biểu tiên độ cung cấp hàng hoá nhưng không rõ ràng, không cụ thể, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật, không đáp ứng yêu cầu tại Chương V của E-HSMT.
4.2	Địa điểm cung cấp	Nhà thầu có cam kết giao hàng theo đúng địa điểm yêu cầu tại E-HSMT	Không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)
5	Các yếu tố về thương mại, đào tạo, chuyển giao, thích ứng môi trường		
5.1	Điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Nhà thầu có cam kết thực hiện về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp. Nhà thầu phải đưa ra nội dung hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ đầy đủ.	Không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)
5.2	Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường	Nhà thầu có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý và môi trường tại Việt Nam.	Không đáp ứng yêu cầu tại cột (3)

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
(1)	(2)	(3)	(4)
5.3	Giải pháp xử lý hàng hóa khi phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu để đảm bảo tiến độ yêu cầu.	Nhà thầu có cam kết khi phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu phải xử lý có phương án thay thế để đảm bảo tiến độ yêu cầu.	Nhà thầu không có cam kết khi phát hiện không phù hợp với yêu cầu của gói thầu phải xử lý có phương án thay thế để đảm bảo tiến độ yêu cầu.
6	Bảo hành sản phẩm		
	Bảo hành, Bảo trì và uy tín của nhà thầu	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 24 tháng	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 24 tháng
7	Uy tín của nhà thầu		
	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu theo khoản 1 điều 20 của nghị định 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025	Nhà thầu cam kết đầy đủ	Nhà thầu không có cam kết/ cam kết thiếu
	Kết luận	Đạt tất cả các nội dung nêu trên	Không đạt bất kỳ nội dung nào nêu trên
		Đạt	Không Đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.